



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI



Khoa Sáng tác và Lý luận – Phê bình Văn học



UÔNG THỊ BÍCH NGỌC
TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP

THỂ LOẠI: TRUYỆN NGẮN

(Khóa X, 2007 – 2011)

NGƯỜI HƯỚNG DẪN : KHUẤT QUANG THỤY

** Hà Nội tháng 6 năm 2011 **

LỜI CẢM ƠN

Ngày em bỏ ngang ngành kế toán khi thời gian thực tập chỉ còn lại vài ngày để theo học Viết văn (tiền thân là Trường Viết văn Nguyễn Du, nay là khoa Sáng tác và Lý luận – Phê bình Văn học), bố em đã rất cầu và nói: “Đang yên đang lành lại bỏ ngang để mất bốn năm nữa, thế thì đến bao giờ mới ra trường?”. Vậy mà bốn năm ấy đã sắp qua đi.

Bốn năm (2007 – 2011), quãng thời gian chưa thể nói được gì với người bắt đầu bước những bước dò đường trên địa hạt văn chương, song bốn năm ấy với em lại mang nhiều ý nghĩa: là niềm vui có phần trẻ con khi được diện kiến những tên tuổi văn chương khi còn ngồi trên ghế nhà trường phổ thông, là những chia sẻ nhận được từ những bậc cây đa, cây đề của văn chương Việt, là lời cảnh báo và cũng là lời động viên khi quyết định thực hiện ước mơ chữ nghĩa...

Đào tạo nhà văn là không tưởng, song những tháng ngày học tập tại Viết văn, các thầy cô giáo, các nhà văn, nhà thơ... đã cho em nền tảng kiến thức – những viên gạch móng để chuẩn bị cho con đường dài phía trước, nhiều chông gai, vất vả, đòi hỏi những đam mê, hy sinh và cả sự dấn thân. Dù là Duyên hay Nợ chữ nghĩa, dù là ít hay nhiều, em vẫn bước tiếp trên con đường mà bốn năm trước em đã quyết định rẽ ngang.

Và như các thầy cô vẫn dặn dò, chia sẻ: “Phải biết lấy ngắn nuôi dài”, em chọn nghề báo khi ra trường, bởi: nghề báo mang lại cho em vốn sống, để tích lũy lại dành cho văn chương, nghề báo với tính thời sự, hay xê dịch đã và sẽ giúp em có cái nhìn rộng hơn, đa diện hơn, hiểu và thông cảm hơn với những phận người... Tất cả những điều mà báo chí mang lại cho em đều là những dấu cội cho rèn luyện, tích lũy để sáng tác.

Những giờ phút ngắn ngủi còn lại này, em xin được gửi lời tri ân đến thầy trưởng khoa - nhà văn Văn Giá và các thầy cô giáo đã cho em những kiến thức và “vốn liếng” quý giá!

Cảm ơn người thầy - nhà văn Khuất Quang Thụy đã hướng dẫn em làm tác phẩm tốt nghiệp!

Cảm ơn cô giáo Nguyễn Thị Bình đã góp ý để em hoàn thiện tác phẩm!

Và cảm ơn K10 - nơi đã cho em không khí của một gia đình nhiều hơn là lớp học!

Hà Nội tháng 6 năm 2011

Uông Thị Bích Ngọc

Lời tự bạch

Từ những ngày đầu chập chững cầm bút viết, em đã xác định văn xuôi là hướng đi, những truyện ngắn dự tuyển vào trường năm 2007 của em, tuy đã rời bỏ được những câu chuyện, những cảm xúc của tuổi ô mai song vẫn còn nhiều non nớt. Bốn năm qua, em được các thầy cô trang bị kiến thức và bản thân cũng đã có va đập với cuộc sống. Trong bốn năm, vốn liếng chữ nghĩa mà em tích được được nhiều là phóng sự, truyện ngắn chỉ đếm được trên đầu ngón tay, song so với mấy truyện ngắn khi vào trường và so năm học đầu tiên, đến nay truyện ngắn của em cũng đã có một số tiến bộ nhất định.

Chùm truyện ngắn dưới đây của em đều chung đề tài là những biến động của cuộc sống làng quê trong thời kỳ kinh tế thị trường và tốc độ đô thị hóa ồ ạt. Bất kể thay đổi nào của xã hội, đối tượng chịu nhiều ảnh hưởng nhất vẫn là những người nông dân. Vốn thuần phác nên họ gần như không có sức đề kháng trước những thay đổi tiêu cực mà đời sống kinh tế thị trường và tốc độ đô thị hóa mang lại. Khi cả xã hội lấy vật chất làm thước đo giá trị, sùng bái đồng tiền, người nông dân bị những cơn bão giá quét qua mâm cơm, họ như chùm đạn ghém bung ra sau phát súng kíp là cơn bão giá, mỗi người phải tìm cách bươn chải của riêng mình.

Cơn sốt đất và nghĩa đen của câu “tấc đất tấc vàng” đã len lỏi qua những lũy tre làng, xâm nhập vào cuộc sống lành hiền, yên bình của làng quê, đến mức đất sinh phần cho người chết cũng được đấu thầu, cũng phải đút lót tay trong; cái thời “nhất sĩ nhì nông” dần bị thay thế bằng “phi thương bất phú”.

Đô thị hóa và tốc độ phát triển của công nghệ thông tin đã làm khoảng cách thế hệ ngày một xa, liu diu không nở ra liu diu nữa, những ông bố bà mẹ làng quê phải chứng kiến những tiêu cực đến vô nhân của lũ trẻ, lứa tuổi mới độ trăng tròn đã dùng đến vũ lực để chống trả lại những người thân của mình. Bi kịch ở làng hóa ra còn khủng khiếp hơn trên phố, đó là một cú sốc quá bất ngờ.

Song, dường như những biến động của bảy mươi phần trăm dân số đất nước đang bị nhiều người viết trẻ bỏ quên, và em muốn viết về nhưng bị kịch bị bỏ quên ấy.

Cái ổ bú rù

Bà Lượ ời ời gọi đứa cháu gái ra túm tai con lợn, ấn đầu dúi mõm nó xuống đất; bà giữ bốn cẳng, đầu gối tì xuống mạng sườn con lợn oe con. Tôi bẻ đôi lưỡi dao lam, lưỡi dao mới xẻ một đường rất ngọt.

*

Tôi vẫn đùa với sáu ông anh bà chị giáo viên nhà mình: Ai bảo thầy thuốc không phải là thầy? Ai bảo bác sĩ thú y không phải là bác sĩ? Tức thì bố tôi thủng thẳng: “Chả biết bác sĩ thú y thú eo gì, chỉ thấy cả làng gọi anh là thằng Cương hoạn lợn”. Tôi nhảm từ một đến ba, y rằng ông lại bắt đầu câu điệp khúc: “Thất đức, thất đức lắm con ạ!” Tôi cười cười: “Thằng Đức cháu nội bố vẫn ngồi kia mà bố lại bảo thất”.

Tôi là đứa con duy nhất không theo nghiệp bố. Lúc làm hồ sơ đăng kí đi học, cả nhà, cả mấy cô phòng Giáo dục huyện vốn là học trò của bố chạy lên chạy xuống vận động nhưng tôi vẫn không chọn Sư phạm. Giỏi giang như anh Long, chị Lương làm thầy còn được chứ dốt như tôi mà vào Sư phạm, để lại hậu quả là một lũ trò cũng dốt thì nguy. “Con Liên, thằng Lĩnh học hành có khá hơn mày đâu mà chúng nó vẫn làm thầy được đấy thôi. Đang vận động vào Sư phạm, đi đi con ạ!” - Bố thôi thì thoảng lại rủ rủ với cậu út.

Tôi đi học trung cấp thú y rồi về làng. Một làng đông dân, tám chín phần mười làm nông thì lo gì thiếu việc, lợn gà, chó mèo quanh làng cũng không đến nỗi. Lúc anh chị tôi và hầu như cả làng còn tọc tạch xe đạp thì tôi đã là một trong năm người đầu tiên cưỡi xe Win tung hoành khắp lối. Anh cả tôi lúc ấy mới võ vai: “Chú mày thế mà lại khá nhất nhà”. Riêng bố tôi, mỗi lần có người gọi là ông lại lẩm bẩm: “Thất đức lắm con ạ!”.

*

Tôi luôn hai ngón tay móc đôi hoa giật mạnh, con lợn eng éc không rõ tiếng, nó rít qua khe mõm đang bị ấn xuống đất. Đàn gà hoảng hồn tón tác loạn xạ. Tôi với cái kim khâu lại vết rạch đang bắt đầu rỉ máu.

Tôi ra giậu vặt nắm là khúc tần vò nát rồi mới xát xà phòng. Con bé cháu bà Lượ khoảng mười lăm mười sáu, tóc tai bù rù, lồm chồm, đỏ không ra đỏ, nâu chẳng ra nâu: một tầng ngắn đến chân gáy, tầng kia lại dài trượt đến thắt lưng, lộn nào cũng xơ xác, tươm tướp như sợi thừng đay đã ải. Nó bẻ “tách” viên thuốc bỏ vào mồm rồi múc nước mưa tu ừng ực, nước nhỏ long tong xuống áo khoác đồng phục. Xong, nó đưa tay áo quệt miệng, múc thêm gạo nước cho tôi rửa tay.

*

- Bác Long bảo lúc nào bố về sang ngay nhà bác. - Thằng Đức nói mà mắt vẫn dán vào màn hình máy tính.
- Mà không lo học đi, năm nay mà trượt tốt nghiệp thì liệu hồn.

Tôi không ngó xem nó đang học hay lại chơi trò gì, mà có nhìn tôi cũng chẳng hiểu, chỉ thấy sừng ống, quái vật; lúc thì thấy nhảy nhót loạn xạ ngẫu. Nhìn vào màn hình máy tính hay nhìn vào bức vách tôi cũng không thấy khác nhau mấy. Mà sao bây giờ có mỗi cái máy tính thôi cũng kiếm được bộn tiền, thằng Luận bên ngõ Nghê, bỏ học năm lớp bốn, nó mới mở quán Net dăm năm nay mà đã xây cái nhà ba tầng to tướng, có kém cạnh ai đâu. Đang dòm mấy đứa trẻ con ngồi gõ bàn phím choanh choách thì mục Din nhà cô Liên ở đâu xồng xộc chạy vào, bị véo tai mà thằng bé vẫn héch mắt lên nhìn màn hình. Mục tru chéo, chửi cả con, chửi cả thằng Luận: “Cái ngữ chỉ giỏi moi tiền của mấy đứa thò lò mũi, con bà đến thì mày cứ đuổi nó về, bà đã nhờ vả mày như thế rồi cơ mà, tiên sư cái loại đến trẻ con cũng không tha, cũng làm hư làm hỏng”.

Tôi phóng xe đi một đoạn mà vẫn thấy mục Din chao chát chửi rủa.

Sang nhà anh cả có năm lối, tôi chọn lối thẳng ra cánh đồng. Rác rến lán hết các bờ nương, túi nilon xanh đỏ lều bều chiếm chỗ đám bèo cái, cũng chẳng thấy khóm khoai nước nào cho lợn nữa. Mà bây giờ lợn đã có cám công nghiệp, nuôi lớn vù vù, bụng lúc nào cũng no, thịt với mỡ đầy ú hụ, khi còn chưa xuất hiện cái bản năng duy trì nòi giống đã xuất chuồng được rồi. Hiếm lắm những người lội cùi đi khắp các ruộng ao, vặt nương còn sót lại để vớt bèo, cắt lá khoai về băm cho lợn như bà Lượ, như mẹ vợ anh Long.

Tôi đứng trước hiên nhà anh cả, khu công nghiệp mới xây dựng chặn mắt tầm mắt, từng đợt gió đẩy thứ mùi khét lẹt chui vào mũi. Mấy năm trước đứng đây vẫn cố hít cho được mùi bùn ngai ngái, mùi lúa chín, mùi khói đốt rạ cay cay, rồi mùi phân chuồng thân thuộc nữa. Toàn bờ xôi ruộng mật, toàn đất phù sa mỡ màng nên cả làng trồng cây giống, rau xanh và đi buôn rau. Ngày trước đi học, cô giáo tôi bảo ở làng em, trẻ con sống cùng cây giống từ ngày còn bé tí, cứ mấy trăm một chục cây, một nghìn mấy củ su hào, mỗi ngày vài chục gánh nước, tỉ mỉ với từng con sâu, ngọn cỏ nên cái tính cẩn chu, cần kiệm như là cố hữu.

Tôi đang mải miết với kỉ niệm, với những xưa cũ thì bị tiếng bà Lượ quang quác như gà mái dõ vào tai:

- Cha tiên nhân bố con lão giáo Trình, hai cái hoa lợn bằng ngón tay mà mày lấy của bà bảy chục bạc, bà bán mật cho đất bán lưng cho giới quanh năm suốt tháng chứ mày tưởng bà đi cướp được của thiên hạ đầy phồng. Bà truyền đời cho mà biết, rồi nhà mày mạt vận, rồi nhà mày vô phúc thôi con ạ!

Anh Long nghiên răng kèn kẹt:

- Hoạn con lợn mà chú lấy đất thế, để loạn cả làng cả nước lên, rồi thì lại đến tai ông cụ.

- Bác tính làng mình đất cứ hẹp dần, mọi người phải bỏ nuôi lợn gần hết; dăm bữa nửa tháng mới có người gọi hoạn lợn, tiêm chó, phòng dịch cúm gia cầm; em không lấy thế thì các cháu bác ăn cơm với rất một món rau à.

- Thôi được rồi, hôm nay tôi nhắn chú sang vì miếng phần trăm của mẹ. Mấy con bà cô đi lấy chồng giờ vào hòa với nhau đòi chia với chác. Lão sắp tôi lại đang nhờ tìm cho mảnh đất làng mình, chú làm thế nào hỏi hộ tôi được thêm một miếng của lão Chúc ngay bên cạnh nữa!

- Cửa lão Chúc thì khó đấy, lúc chưa có khu công nghiệp đã bốn chục triệu một miếng, bây giờ sáu mươi chưa chắc đã mua được. Mà anh thấy làng mình có thiếu những thằng lăm tiền đâu, cái khó nữa là làng mình chẳng chịu bán đất cho thiên hạ.

- Đây là một việc, còn việc nữa: anh trai mụ Lượ, bố thằng Điệp Lươn học cấp một với tôi ngày trước rồi chuyển lên Hà Nội ấy, có mỗi khoanh đất để chuyển ông ấy về mà chú hét cao thét. Cả làng ngấm ngấm rửa cái việc không giống ai của chú lâu lắm rồi đây.

*

Cuối năm, nhiều đám bốc dọn. Từ ngày tổng vào môm tháng Tiên phó chủ tịch xã mấy cộc tiền, tôi gom ba thằng đầu trâu mặt ngựa bợm rượu trong làng lại làm dịch vụ đào huyệt, cải cát. Mấy đám cải cát, đám nào trọn gói thì năm triệu; đám nào chỉ đào đất, bật nắp áo, điện đóm, lều bạt, trông nom thì bảy trăm đến một triệu. Thế mà càng ngày càng lắm đũa thuê bốc dọn cho bố mẹ, dân phố lại càng nhiều. Tôi nhắm được việc này lại hoá hay, mấy thằng chả biết sợ là gì, thêm cái tật mê rượu thì chỉ đôi ba trăm là việc gì cũng làm. Chúng nó quen việc lắm rồi nên tôi yên tâm cuối tháng đào móng xây nhà, chứ nhà tôi giờ lọt thỏm giữa những nhà ba tầng to tổ bố, bốn năm người mà cứ xây là ba tầng, nhà nào cũng thế, chưa tới đèn trong đèn ngoài, bao nhiêu bóng cứ bật hết lên. Mấy mẹ con nhà con Trong hể cứ quét nhà là lại hót rác sang vườn nhà tôi; nói, mắng, chửi rồi mà thi thoảng sáng dậy vẫn thấy một xèng rác mới hất. Phen này ông làm nhà ông không làm ba nữa mà làm hẳn bốn tầng cho chúng mày hết vênh váo.

*

Lúc chiều bọn thằng Toàn Rô, Mạnh Toét đào đất đám nhà lão Thuần. Vợ lão lưng còng gập xuống mà suốt ngày cắp rổ đi mót rau ở những luống người ta đã thu hoạch, mót hết đồng này sang đồng khác để sáng sớm hôm sau ra chợ bán, người già ở quê chẳng bao giờ chịu ngồi không. Lần ấy không thấy mẹ dậy đi chợ như mọi ngày, đưa con dâu vào buồng gọi thì bà đã cứng đờ từ bao giờ rồi. Thế mà cũng đã năm năm...

Tôi xách đèn pin đi. Bãi tha ma nằm phía tây bắc của làng, mấy sào ruộng sát bãi đã bị bán, bị mua để mở xưởng. Cái xưởng sắt thép lúc nào cũng xám ngoét, tối tăm như màu sắc trong phim thời trung cổ; bên cạnh là cả khu công nghiệp chạy dài, toàn dây cáp điện với nhựa. Hết đoạn nương này, qua bãi

chuối nhà Hưng Méo, qua hai chục nắm đất gập ghềnh nữa là vào nhà tiếp linh. Lối này hơi xa và vòng vèo nhưng không lo đạp phải kim tiêm bọn nghiện vút bừa phứa trên đường.

Thêm một bước là thêm một lần nghe tiếng lá chuối vỡ tan dưới chân, tôi lia đèn pin, ánh đèn lướt qua cái ổ bú rù những lọn xơ xác, tướt tươm như sợi thừng đay ải lẫn trong đồng lá chuối khô cao vòng lên. Tôi bước tiếp, vỡ tan, nghe còm cộm dưới chân, tôi nhặt vĩ thuốc, nhặt vỏ hộp bẹp gí đút túi, thôi thì bỏ tiền ra mà mua viên khác nhé.

Thằng Toàn, thằng Mạnh nằm co trong góc nhà tiếp linh trông hươ hoác. Thằng Toàn lật khật ngó ra phía tấm bạt căng giữa bãi, nhà lão Thuần khoán trắng, con cháu nhà lão đến là bố lão, chẳng thấy bóng dáng đứa nào đảo lên nhòm nom:

- Vợ lão Thuần chưa sạch anh ạ, nguyên lành hơn mấy đám vừa rồi, em cứ thấy ghê ghê.

Thằng Mạnh Toét rít một hơi thuốc lào:

- Sao mấy năm nay đất trên này lại thế nhỉ, đồng Gò vốn là bãi tốt nhất làng mình cơ mà. Em thì em đéch sợ. Mai gọi thêm thằng Hưng Méo róc cho nhanh.

Tôi đá phải cái đĩa nhựa, mấy quả cam lăn tong tóc. Thằng Mạnh nhặt một quả đưa tôi:

- Lúc chiều nhà lão Thuần lên cúng, chúng nó vừa về, em ra bê luôn cả đĩa.

Tôi về nhà đứng dưới vòi nước lạnh. Cái áo của thằng Đức tuột móc, rơi, tôi vội nhặt lên giũ, dùm lá chuối khô nát vụn, nâu nâu dưới nền nhà tắm.

HẾT

U.T.B.N

Lão Vạn

Lão Vạn xỏ thêm chiếc áo để phòng sự đông lạnh của thời tiết, lão cao lớn, da nâu sạm, đôi lông mày rậm như hai con sâu róm, mắt lúc nào cũng đỏ, từ ngày lão lớn, lão đã thấy mắt mình đỏ rồi. Đêm, mưa bụi lầy rây. Lão ngó vào phòng thằng Phàn, căn phòng tối om, lặng ngắt. Nó lại đi, cứ dăm bữa nửa tháng lão lại thấy Phàn đi thâu đêm suốt sáng, về đến nhà là mặt mũi nó như cô hồn, hỏi gì cũng không nói, chỉ trừng trừng nhìn mấy sợi dây chuyền, khuyên tai treo rải rác trên tường. Lão chặc lưỡi:

- Kệ nó, nó có thân nó tự lo.

Lão phóng xe vù vù như đám thanh niên. Con chó giống Phú Quốc làm lão mất ăn mất ngủ bao nhiêu ngày nay rồi. Người đặt hàng chờ lâu quá có ý muốn rút lại tiền...

Lão cởi phăng chiếc áo khoác ném xuống ghế. Bốn mươi năm nay Lão chưa thất bại lần nào, kể cả loại bực giê to xác cũng thua lão. Ấy thế mà lão lại phải bó tay trước con cậu đó, đúng là giống chó Phú Quốc danh bất hư truyền, nó cứ nằm giữa sân mà sủa, mà trêu tức lão, lão càng tiến đến gần cổng nhà nó thì nó càng lùi, không bao giờ nó chạy lại phía có miếng thịt nướng tẩm thuốc mê thơm phức. Hai chục triệu chứ có ít đâu...

Lão khoác bộ quần áo loang lổ những vết bẩn lên thân hình to lớn rồi đi ra phía sau vườn. Những con chó già nua kèm nhèm nhìn lão sợ sệt, từng đám lông của chúng bết lại không chịu nhường chỗ cho lớp lông mới thay. Bầy chó không quen biết nhau, nếu chúng đang ở ngoài đường thì chắc chắn sẽ có rất nhiều trận chiến xảy ra. Nhưng lúc này chẳng con nào còn tâm trí mà “đả” những kẻ lạ lẫm nữa, lát nữa thôi cả bọn sẽ cùng về trên một con đường. Bầy chó run rẩy, ư ử trong cổ họng.

Lão Vạn mở cửa chuồng bước vào, hơn trăm con chó già nua co rúm lại một góc, nhe nanh tự vệ, toàn thân run lên sợ hãi. Lão lừ lừ quăng thòng lọng thép vào cổ con chó gần nhất rồi lôi nó đi. Con chó già loà cả hai mắt, răng cũng

rụng hết, nó nghe lợi rít lên từng hồi. Nó biết sự chống cự là vô ích nhưng nó vẫn gắng hết sức “phanh” lại, Lão Vạn mạnh tay hơn, dây thòng lọng siết chặt vào cổ con chó, tiếng rít của nó chuyển sang “Ặc...Ặc...”. Con chó bị lôi ra đến giữa sân sau thì kiệt sức. Lão vung dao cắt cổ con chó, động tác rất nhanh, mặt lão tro tro như tượng nhà mồ; tiết con chó phun phè phè xuống cái thau lớn cái bản những vết máu khô. Bất ngờ một tia tiết vọt thẳng vào mặt lão, lưỡng quyền hơi nhô lên, lão vẫn dốc ngược con chó cho tiết chảy xuống thau. Lão nhếch mép quệt tiết trên mặt vào vai áo như người ta vẫn quệt mồ hôi trong những ngày hè oi bức. Lão lẳng lẳng túm con chó ném vào phuy nước lúc nào cũng sôi òng ọc. Nước làm lông chó chính là bí quyết để lão biến lũ chó già rẻ mạt, tương như bỏ đi kia biến thành Cây tơ trên bàn nhậu. Từ lúc lôi cổ một con chó đến lúc ném nó vào nước sôi lão chỉ mất vài phút, những động tác đều đều lặp đi lặp lại. Bất kể làm việc gì trong đầu lão cũng có nụ cười của thằng Phàn, thân gà trống nuôi con bao nhiêu năm nay, chỉ mong sao cho nó nên người. Nó chẳng lên ông nọ bà kia gì nhưng dẫu sao lão cũng đã cho nó theo học đến cùng. Mai này có gặp mẹ nó dưới suối vàng lão cũng không có gì phải xấu hổ với bà ấy cả... Từng con chó trong phuy nước được lôi ra, ném vào cái máy làm lông, con chó bị quăng bên này, đập bên kia, từng túm lông bị đứt tung, lớp da trắng hơn lộ dần. Làm lông bằng máy thì thịt chó sẽ nhão, sẽ không chắc và ngọt thịt như làm lông bằng tay, thế nhưng những thằng phạm phu tục tử, bợm rượu có bao giờ biết thế nào là ngon đâu.

Ngày nào cũng thế, khoảng 4 giờ sáng là vườn nhà lão Vạn lại bốc lửa như có cháy nhà. Những con chó trắng nhớn xếp hàng dưới đất, từng bó rom trải trên người chúng, lão châm lửa đốt, vừa thui chó vừa quạt, vừa xoay, lật để da thịt chuyển sang màu sẫm. Lũ chó đen thui nghe hàm răng về phía lão, trong đôi mắt đỏ như mắt cá chày của lão lửa vẫn cháy ngùn ngụt...

Ngày Tết, hơi ẩm lan toả khắp nơi, bầu trời lên cao hơn, vạn vật tươi tắn hơn, tất cả như bừng tỉnh sau giấc ngủ dài. Con gà tre lại đồng dục gáy: “Kẹc...kẹc...ke...e...”. Nhặng đứng giữa sân vườn vai rồi túng toảng chạy ra vườn sủa âm ỉ, nó với hai chân trước lên thân cây khế, con gà tre cúi đầu nghịch

ngọt mỗ vào mũi nó một cái. Nhặng chúí mũi xuống nền lá mục, ông Minh giảng hoà: “Hai đũa lại chành choẹ nhau rồi. Đầu năm không được gây sự đầu đấ!”

Sáng mông 3, Lão Vạn cắt tiết gần trăm con chó, mấy làng quanh đây mông 3, mông 4 năm nào người ta cũng đi mua chó về làm cỗ giỗ tổ.

Phản dắt xe ra cổng, lão chạy theo dặn:

- Đi đâu thì đi, chiều về tao với mày đi chúc Tết.

Phản tròn mắt:

- Tết ai nữa ạ? Mọi năm bố đi chúc Tết mỗi ngày mông 1 thôi mà?

Lão tặc lưỡi:

- Ồ, thì... tao với mày đến nhà bố con Phụng. Bọn mày chơi với nhau bao nhiêu năm nay mà tao đã xuống nhà nó lần nào đâu.

Nhà nào cũng xích chó trong suốt 3 ngày Tết, lúc đầu chúng còn hăng, mỗi lúc có khách lại sủa inh lên nhưng rồi nhiều khách quá, nhìn người ta đi ra đi vào cũng chán nên bọn chúng “quyết định” nằm im.

Lão Vạn ngồi sau xe Phản, mắt đảo đảo nhìn trước ngó sau, ban ngày lão ít ra đường, chỉ cần xe máy của lão đi đến đâu là chó khắp ngõ ấy cùng lao ra đường và đuổi theo... Một con chó xỏ ra làm lão giật mình, nó đuổi theo hai bố con một đoạn khá dài. Lão làu bà: "Mẹ kiếp, xát hết cả bánh xà phòng tắm mà không sạch mùi". Dường như mùi của những con cầu đã ngấm sâu vào da thịt, bốn mươi năm không biết bao nhiêu con chó đã chết dưới tay lão. Ban đầu lão cũng chần chợn nhưng càng sau này lão càng coi việc giết thịt những con chó là một thú vui, nhiều lúc lão còn thấy mình đã làm phúc hoá kiếp cho bọn chúng.

Con Nhặng lồm lên muốn dứt tung dây xích. Lão Vạn nhìn con chó tứ túc mai hoa không chớp mắt, lão nghiêng răng kèn kẹt: “Tao không thua mày đâu”.

Con Nhắng lại lồng lên dữ tợn, mùi đồng loại của nó toát ra từ con người này, hầu như đêm nào thứ mùi đó cũng bay vào mũi nó. Mỗi lần nghe tiếng rú ga, tiếng những đứa bạn kêu lên tuyệt vọng nó lại hình dung ra cảnh tượng dã man: một thằng cầm lái, một thằng sẵn sàng quăng thòng lọng lôi cổ bất kỳ con chó nào mà bọn chúng nhìn thấy ở trên đường. Nhưng riêng lão Vạn, một mình lão cũng lôi cổ được nhiều đứa bạn của Nhắng hơn bất kỳ những thằng trộm chó nào. Lão biết cả cách dụ chó ra cổng ngõ, rồi câu nó qua tường rào. Số chó mà lão giết mỗi đêm một phần là mua, một phần là do lão đi câu khắp huyện.

*

Nghĩa tử là nghĩa tận. Mỗi khi có người chết là cả làng cả xóm đi đưa ma. Thế nhưng không phải ai đi đưa cũng tiếc thương người quá cố, dường như người ta đi chỉ để có mặt, để hàng xóm khỏi chê trách, để sau này mình có chết thì con cháu người ta còn đi đưa mình. Đám nào cũng thế, phía trên họ hàng con cháu khóc lóc; phía dưới là hàng xóm láng giềng, bạn bè con cháu người chết, có người nhỏ nước mắt, có người im lặng, nét mặt không biểu lộ cảm xúc; có người rì rào nói chuyện, càng ở phía sau người ta càng nói chuyện nhiều hơn .

Nhóm bạn của con trai người chết :

- Phân xưởng may đéch có con nào xinh, thế mà cũng làm, sang chỗ tao đi!
- Em Vân của may ngon thế, không xoi đi là thằng khác cuôm mất đấy!

Tốp đàn ông:

- Tôi sang nhà Xạ làm mấy ván tổ tôm nhé!
- Hôm qua trượt con đề đánh 65 lại về 56, mắt toi cú rượu.
- Ông này “éch” thế, Lão Vạn 56 tuổi lại đi đánh 65, trượt là phải .

Đám đàn bà:

- Con bé nhà ông Cử xóm trên xinh đáo để thế mà lấy phải thằng nghiện

đáy.

- Thấy bảo lão Vạn bị chó dại cắn hả?
- Đúng là sinh nghề tử nghiệp.

*

Phản lại đến giờ lột xác, hấn hạ từng sợi dây chuyền, từng đôi khuyen tai trên giường xuống ngắm, ánh mắt man dại không có đáy. Ngày còn học trên tỉnh, có lần hấn theo về nhà bạn chơi, nổi máu con nhà nòi, hấn câu mất ba con chó của ba lão thầy mo để thịt. Sau ngày đó con Nhắng không bao giờ mừng Phản nữa. Cũng từ ngày ấy, Phản mê đồ trang sức của những người thiên cổ. Hấn hay lang thang ở những bãi tha ma nhưng mỗi năm hấn chỉ đào ba cái mã để lấy mấy thứ vòng vèo, khuyen tai. Hấn đi và đào không có sự điều khiển của ý thức nhưng không hiểu sao những cái mã hấn đào luôn là mã của người mới chết, là đàn bà, con gái nhà giàu có.

Đêm đông, trời tối đen như mực, đưa tay ngang mặt chưa chắc đã nhìn thấy ngón. Cái lạnh lẽo át cả hương thơm từ những vòng hoa trên mộ cô gái mới chôn lúc sáng, bệnh viện khám đi khám lại nhiều lần mà không thấy cô có bệnh, cô chết mà không có nguyên nhân. Phản vác cái thuổng dật dờ đi như người mộng du. Hấn dừng lại đúng cái mộ của cô gái và đào bới. Côn trùng cố chui xuống thật sâu dưới lòng đất để tránh rét, chỉ có tiếng thuổng xấn xuống đất. Ngôi mộ này đắp đất cao và đào huyết sâu nên Phản đào lâu hơn mọi lần, thế nhưng chẳng bao giờ hấn nhận biết được cái gì trong suốt ba tiếng đồng hồ đó cả. Thời gian hấn đào tới nắp quan tài lần này bằng thời gian hấn đào, gỡ đồ trang sức, đắp lại mộ của những lần trước cộng lại. Phản bật nắp quan tài, hấn ngồi xuống lần sờ gỡ sợi dây chuyền. Hấn đeo sợi dây vào cổ mình, 02h59'. Hấn lần lên đôi tai cái xác, giật khuyen tai bên phải. Cái xác thét lên “ái” rồi dựng dậy, 03h00'. Sau lưng Phản ánh chớp trái mùa đột ngột loé lên soi rõ sắc mặt trắng bệch của cái xác. Cả hai tròn mắt nhìn nhau hét toáng lên rồi cắm cổ chạy về hai phía.

Phản chạy được ba bước chân thì bị vấp, hấn bổ nhào xuống đất, hai tay ôm gọn một cái gì đó vuông vuông, dẹt dẹt, lạnh ngắt. Tia chớp ngoằn ngoèo như rế si lại loé lên, bầu trời như tấm vải đen bị xé thành hai nửa, lão Vạn lặng lẽ nhìn hấn. Phản ngẩng lên, bóng trắng chỉ còn lơ mờ phía xa, hấn cúi nhìn bia mộ gào lên: “Bố ơi! Bố!”. Cái người nằm trong mộ bên kia sống lại, hấn đã đào mả cô ta, nhờ hấn mà cô ta lại ngồi dậy được, lại kêu được, chạy được, hấn đã làm lên điều kỳ vĩ. Mắt hấn lại ánh lên một niềm tin bất diệt. Hấn đứng dậy giật tung những vòng hoa héo rũ trên mộ lão Vạn, hai bàn tay cứ thế cào, bới đất. Trời lát phát mưa, hấn vẫn bới. Môi hấn run run, đôi tay lạnh cóng chẳng thể cử động được nữa. Hấn chậm chạp gạt lớp đất cuối cùng trên nắp quan tài, hai tay cứng queo. Sắp đến rồi, một chút nữa thôi, bố hấn sắp được cứu rồi, sắp sống lại với hấn rồi, từ nhỏ tới giờ chỉ có bố là người chăm sóc, nâng niu, bố phải về với hấn.

Phản bặm môi nâng nắp quan tài lên, mũi hấn khẽ chun lại, cái nắp chọt sập xuống trên tám đầu ngón tay. Phản nghiêng răng nâng cái nắp lên một lần nữa, hấn phì phì như chó con bị gió thổi vào mũi. Bố đây rồi! Người cha vạm vỡ của hấn đây rồi! Tay hấn run run trên khuôn mặt bố đã trương lên, giọng hấn gấp gấp, yếu ớt: “Bố ơi! Bố dậy đi, thằng Phản của bố đây!” Lão Vạn nằm im, hai tay chắp trên cái bụng to. Phản vừa lay vừa gọi, mắt lão vẫn nhắm khít, nước mắt hấn chảy tràn trên mặt lão. Đột ngột tiếng sét oành oành từ trên trời nện xuống. Trong làng, tiếng chuông nhà thờ cầu nguyện buổi sớm da diết gióng lên từng hồi.

HẾT

U.T.B.N

Về quê nghỉ dưỡng

Tôi vén chiếc màn có những vết chỉ khâu túm, lằn sần, loằng ngoằng như đường đi của lũ tò vò; đặt chân xuống đất dò đôi dép, quờ quạng mãi không thấy chiếc dép phải đâu. Tôi bần thần mất độ năm giây rồi gọi lớn:

- Mực, mày lại mang dép của tao đi đâu rồi?

Đang nằm ngoài cổng ngõ, thấy tôi cáu, con Mực lũn cùn lên bậc tam cấp, tha chiếc dép ở góc cửa đặt dưới chân tôi. Chừng ấy năm, nó vẫn thế, có mắng, có cầm ngọn chổi nện vào mông thì ngày hôm sau, tôi lại chào buổi sáng bằng việc gọi và sai nó đi lấy dép.

Hai tháng cuối thai kỳ, mẹ chồng bảo tôi về ngoại nghỉ dưỡng để thẳng đích tôn của bà được hưởng không khí trong lành. Cũng nhờ đó mà tôi có dịp ở quê lâu hơn, gần mười năm qua, đi học rồi đi làm, lấy chồng, thăng hoặc tôi mới tạt về chốc lát, ngủ một đêm trên chiếc giường thân thuộc rồi sớm hôm sau lại vội vàng đi cho kịp giờ học, giờ làm.

Cách trung tâm thành phố độ ba chục cây số, làng tôi may mắn chưa bị đô thị hóa, chưa phải bán bờ xôi ruộng mật cho các nhà máy, các khu công nghiệp. Làng ven đê sông Hồng của tôi vẫn là những mái ngói trầm mặc, những khu vườn xanh um đủ các loại cây như ngày tôi còn bé. Phía đầu làng, những cột điện của đường dây 500 KV xám xịt, lạc lõng trong không gian thanh bình, xanh mướt của làng quê.

Tôi chống bàn tay xanh xanh những đường gân sau lưng, bước từng bước chậm chạp thẳng ra vườn. Con Mực biết ý, không tưng toảng chạy trước như mọi lần nữa mà khẽ khàng bước theo. Giậu mồng toi cuối vườn tím ngắt, ngày còn bé, tôi thường rủ bọn trẻ con trong xóm sang hái quả, vò loe loét tay chân để đổ vào lọ mực Cửu Long. Bên kia hàng rào, thằng bé độ mười lăm, mười sáu tuổi đang vắt vẻo trên cây mít:

- Cháu xong rồi.

Ông Liễn chống gậy đi xuống cuối vườn. Ông cầm cây gậy gõ gõ vào góc mít xù xì:

- Mít kia, năm nay mày còn không ra quả như năm ngoái nữa không?

Thằng bé trên cây nói vọng xuống:

- Con xin ông tha cho con, năm nay con lại ra quả như những năm trước, ông đừng đánh con nữa!

Ông Liễn vuốt chòm râu trắng:

- Nhớ đấy nhé, đã hứa là phải thực hiện nghe chưa!

Tôi thò cổ qua bờ giậu:

- Ông có cần con chữa mẹo cùng ông nữa không?

Ông Liễn quay sang, nheo nheo đôi mắt đã mờ:

- Con cái Thắm phỏng? Về bao giờ mà chưa sang ông?

Thằng bé tụt trên cây mít xuống, nó trâng trâng mắt nhìn tôi. Ông Liễn vẫn cười móm mém:

- Chị Bình ngày trước trèo cây mít cho ông giỏi hơn mày nhiều. Mà Tiến, mang cái thang vào nhà cho ông!

Thằng bé không nói không rằng, lừ lừ xách cái thang đi vào. Ngày tôi vào đại học, nó bé tí tẹo, đeo cái cặp sách còn so vai rụt cổ. Ông Liễn mà không gọi tên thì tôi cũng không nghĩ thằng bé cao nhể như cây sậy, đầu chôm chôm kia là là thằng Tiến.

Bố tôi đứng trong sân nhà ông Liễn gọi với, giọng khàn đặc thuốc lào của ông lẫn trong tiếng dao thớt khua âm ỉ:

- Tiến, tiện thể mày với sang hàng rào hái cho bác nắm lá mơ!

Từ hôm tôi về, bố tôi liên tục báo cắt com nhà, ông đi ăn khao khắp xóm, hết nhà ông Thân lại đến nhà chú Hải, chú Doanh, bà Đậu...Hai mẹ con và con Mực, mỗi bữa nấu già một bò gạo, bữa nào mẹ tôi cũng phân bố bát com nguội, dù chẳng bao giờ ông ăn.

Tôi chui bờ giậu sang nhà ông Liễn lấy chìa khóa xe của bố để chở mẹ lên chợ huyện. Cô Luyện – mẹ thằng Tiến kéo tôi ra sân, tôi há hốc miệng nhìn cả một sân toàn xe Airblade và Nouvo LX, cô Luyện đứng cạnh chiếc xe Airblade màu trắng gãi đầu cười cười: “Mày xem màu trắng như nhà chú Quyền đẹp hay mấy màu đỏ đen này đẹp hơn, cô tính đổi cái Dream tàu lấy một cái thể này?”. Tôi đùa: “Thế cô có nhiều tiền không?” Cô Luyện nhìn trước ngó sau: “Đền bù đất làm đường dây điện, nhà cô được nhiều tiền nhất làng đấy”. “Thế thì cô mua cái Liberty cho oách nhất làng, chứ Airblade như nhà chú Quyền, hai anh em hai cái giống nhau, người ta lại tưởng cô chú chạy xe đi mượn thì sao.” - Tôi lại đùa.

Tôi chui qua hàng rào về nhà, mây đen phía đông ùn ùn kéo đến, những hạt mưa to lộp bộp rơi xuống. Tiếng bố tôi nhòa trong tiếng mưa: “Ông vừa dắt bê ra đầu dốc, mày lấy áo mưa chạy ra đón ông đi”. Thằng Tiến ôm áo mưa chạy, ra đến sân, giọng chú Quyền oang oang giật lại: “Mày vào buồng ông lấy cái bạt to nhất ra đây! Không, có bao nhiêu bạt lấy hết, không thì không đủ che mấy chục cái xe đâu. Ông về bây giờ đấy”. Mọi người quáng quàng xe cộ, bát đĩa, xoong nồi. Ông Liễn ướt lướt thướt dắt con bê về đến đầu ngõ, sấm sét rền trời, mưa xối xả trút xuống.

Đêm quê nhà lạnh lẽ. Tôi mở toang mọi cánh cửa, gió ùa vào, đêm hè bớt ngọt ngọt. Mẹ tôi đóng cửa chuồng gà, lóc xóc chùm chìa khóa đi vào đóng kín các cánh cửa tôi vừa mở, cài chốt, khóa trái lại. Tôi nhòm dậy, mẹ bảo khóa lại cho chắc, cẩn thận chẳng bao giờ thừa. Tôi nằm xuống, im lặng, khẽ trở mình quay mặt ra cửa sổ, nhìn lên những vòm lá lấp lánh trăng sao.

Tôi mở cổng ngõ, con Mực vừa chạy ra đường thì bị một đàn vẹt sặc sỡ đi trên những chiếc xe đồ sộ tạt qua, con Mực lăn bên vệ cỏ thoi thóp. Tôi giật mình cuống quýt gọi Mực, ngoài cửa, nó đang rìn rít đòi vào. Tiếng rú ga xe máy vẫn văng vẳng trong đầu, hình ảnh đàn vẹt đã trở đi trở lại mấy ngày hôm nay.

Anh trai thằng Tiến cưới vợ, cả cô dâu chú rể còn đang học dở trường dạy nghề dưới huyện. Nhạc sấn mở vẳng cả một góc làng, hôm đón dâu, bố mẹ nó có thuê hai cô đến biểu diễn quan họ, “cây trúc xinh” vừa cất lên thì đám choai choai la ó, nhạc chưa dứt, một cậu nhuộm tóc đỏ nhảy lên sân khấu, không nói

không rằng, cậu ta giật cái micro trên tay liền chị quan họ, chị hơi tái mặt rồi lui lại phía sau. Nhạc sà lại nổi lên, một nhóm thanh niên nhuộm tóc các màu kéo lên sân khấu, phong bật đã che kín ánh sáng, chỉ thấy đèn nháy xanh đỏ rọi bốn phía, đám thanh niên bắt đầu uốn éo đủ mọi động tác kỳ quặc. Tôi bỏ về nhà, thấy mẹ xách bình vôi sang cho các cụ tằm trâu, ba bốn ngày hôm nay mẹ tôi tất tả chạy đi chạy lại mua bán, thu vén công việc cho nhà hàng xóm. Thấy tôi căng võng nằm, mẹ đặt bình vôi xuống góc hồng xiêm vuốt mồ hôi:

- Tao thấy mọi người bảo thằng Tiến đi vay lãi làng trên những hai mươi triệu ra Hải Phòng ăn chơi mấy ngày nay, nó vừa về lúc sáng, cả làng mình đều biết nhưng giấu bố mẹ với ông bà nó, đợi xong công việc đã. Rõ khổ! Nhưng mà nó vẫn là thằng đờ nhất trong cái nhóm ấy đấy, thì cũng mới nhập bọn đâu được hai ba tháng!

Con Mực ở đâu chạy lại, nó dụi dụi vào chân tôi. Tôi khệ nệ đi vào buồng, con Mực chạy trước, cái laptop của tôi nằm dưới đất, màn hình vỡ tan, lốm đốm những nốt đỏ. Mặt tôi nóng bừng, tôi cầm cán chổi nện con Mực tới tấp, nó nằm bệt xuống đất, nó kêu ư ử, nhả ở mồm mẩu da bằng đầu ngón tay. Tôi thấm mệt, bả hoải chân tay, quát: “Mày đi đi, chỉ giỏi phá hoại”.

Thằng Tiến vay nặng lãi tổng cộng năm mươi triệu, mẹ nó khóc ngất. Cả một đội Airblade, Nouvo LX lượn qua lượn lại nhà nó mấy lần, là những thằng đầu xanh đầu đỏ hôm ở đám cưới anh thằng Tiến, cùng làng cả nhưng tôi không rõ đứa nào, là con cái nhà những ai. Cô Luyến mẹ nó rửa: “Mày đi rồi chết ở đâu thì chết đi!”. Thằng Tiến khoác cặp sách, vùng chạy, chú Quyền và anh nó đuổi theo, cả ông Liễn cũng lồm khồm, hót hải chạy theo thằng cháu. Đến dốc đê, mồm mũi tranh nhau thở, ba người ngay phía sau, nó vừa chạy vừa lôi trong cặp ra bình xịt hơi cay xịt thẳng vào mặt chú và anh trai nó. Ông Liễn huơ huơ cây gậy trước mặt thằng Tiến, nó cầm bình xịt gạt đầu gậy, ông Liễn loạng quạng ngã khuyu xuống vệ cỏ màn trâu. Trên đê, đội Nouvo LX rú ga, thằng Tiến nhảy lên xe đưa đi sau cùng. Ông chú làm công an xã của nó mượn ở đầu dốc cái xe đuổi theo, lúc chạy song song với xe thằng Tiến, ông co chân đạp mạnh, cái Nouvou mất lái lao xuống chân đê.

Tôi lạch bạch sang nhà ông Liễn, ông nằm bất động trên chõng tre, đôi mắt mờ đục ầng ậng nước, cô Luyện ngồi bệt trong góc hiên, đầu tóc xõa xươi, nước nở, thằng Tiến bị trói ở cột nhà, nó lừ lừ nhìn tôi, chiếc dép da dưới chân nó bị đứt một mấu quai, gót chân còn lõm sâu mấy vết.

Tôi quay về nhà tìm con Mực, vừa ra khỏi cổng nhà ông Liễn thì bốn, năm đứa xăm trở đầy tay chân, phanh ngực để hở những hình xăm nào hổ, nào rồng, sư tử. Cả bọn, mỗi thằng vác một con dao sừng sộ phi vào nhà, một thằng đầu trục, ba bốn ngấn mỡ dưới gáy, trước ngực xăm hình con đại bàng đứng giữa sân khua dao quát tháo:

- Thằng Tiến đây rồi? Ông bà có muốn nó sống thì trả tiền ngay đây? Hôm nay là quá hạn mười ngày rồi...

Bên nhà chú Doanh, tiếng bát đĩa loảng xoảng, cô vợ ôm mấy đứa con gào khóc. Nhà chú Hải, bà Đậu... tiếng đàn bà, trẻ con kêu khóc thảm thiết.

Mẹ tôi lấy điện thoại gọi cho bố, bà gào lên thảm thiết: “Ông bảo bố thằng Tiến về ngay. Tất cả cùng về, còn nhậu nhẹt gì trên huyện nữa, chúng nó đốt làng rồi”.

Tôi lạch bạch chạy sang nhà ông Thân ôm hai đứa cháu nội như hai cái kẹo ra khỏi đám đồ vỡ. Lửa bùng lên khắp bốn góc làng. Bố thằng Tiến lao vù vù chiếc Liberty trắng, cả một đàn Nouvo LX, Airblade gầm rú theo sau.

Mây đen lại kéo đến giăng kín bầu trời. Bụng tôi đau dữ dội, tiếng còi xe cấp cứu lẩn trong màn mưa. Tôi nghe loảng thoảng các bác sĩ nói với mẹ tôi: “Cô báo người nhà mang đồ đạc lên. Chị ấy sẽ sinh non đây.”

HẾT

U.T.B.N

(Uông Thị Bích Ngọc

Lớp K10 Viết Văn – ĐH Văn Hóa Hà Nội

ĐT: 097.856.1102

Email: uongthibichngoc@gmail.com)

Mục lục

STT	Nội dung	Trang
1.	Lời cảm ơn	1
2.	Lời tự bạch	2
3.	Tác phẩm:	3
	1. Cái ổ bú rù	3
	2. Lão Vạn	8
	3. Về quê nghỉ dưỡng	14
4.	Bản nhận xét tác phẩm tốt nghiệp	19
5.	Mục lục	21